

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HSST

Ngày: 26/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH TỈNH TÂY NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hảo Phát.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Dương Thị Tư;**
2. Ông **Đỗ Thành Ngọc.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Danh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm T P**, Tên gọi khác: N, sinh năm 19xx; Tại: Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: xx/x, ấp M, xã B, huyện H, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú hiện nay: xx/x, ấp M, xã B, huyện H, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Phạm V C, (đã chết) và bà Trần Thị K P, sinh năm 19xx; vợ con chưa có; Tiền sự: Ngày 11/11/2015, bị Công an xã B, huyện H ra Quyết định số 155 phạt 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 24/12/2015, bị Công an xã B, huyện H ra Quyết định số 178 phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện H ra Quyết định số 20 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 22/3/2018, bị Công an xã B, huyện H ra Quyết định số 104 phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tiền án: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2019, đến ngày 26/01/2019 bị tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Trần V D**, sinh năm 19xx; Trú tại: ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm T P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 28/03/2018, sau khi đã uống rượu, Phạm T P lấy một cây dao tự chế dài 60cm đập phá bàn ghế trong nhà của mình ở ấp M, xã B, huyện H. Lúc này, tại nhà của bà Trần M H, sinh năm 19xx, đối diện với nhà P đang tổ chức tiệc có mở nhạc lớn tiếng. P cầm dao đến đứng trước cổng nhà bà H nói lớn “Tụi bây im hết, tao chém chết mẹ hết bây giờ”, rồi P dùng dao chém vào cửa rào và đến chém vào bàn tiệc làm mọi người bỏ chạy.

Sau đó, P cầm dao đi ra đường thì ông Trần V D, sinh năm 19xx, ngụ ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh, là anh ruột của bà H nhặt một đoạn cây tầm vòng đi đến hỏi “Mày làm cái gì vậy” và cầm cây đánh P một cái nhưng không trúng. P quay lại cầm dao bằng hai tay chém ông D liên tục nhiều cái, ông D dùng đoạn cây đang cầm vừa đỡ, vừa thụt lùi về sau nên bị trượt xuống mương nước cặp lề đường. P đứng đối diện cầm dao chém 01 cái trúng các ngón bàn tay trái và 01 cái trúng vào cẳng tay phải của ông D. Thấy ông D bị chảy máu, P ném bỏ dao trên đường rồi bỏ chạy, hiện con dao đã được thu giữ. Riêng ông D được gia đình đưa đến Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình tại Thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 02/4/2018 xuất viện.

Quá trình điều tra, P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88 ngày 14/5/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 vết sẹo cẳng tay phải; 07 vết sẹo ở các ngón I, II, III, IV, V bàn tay trái; Đứt mất đoạn gân duỗi ngón I, II, III, IV, V tay trái, đã khâu nối, ảnh hưởng đến động tác các ngón tay mức độ ít; Gãy đốt gần ngón III, IV bàn tay trái, còn dụng cụ kết hợp xương; Trật khớp bàn ngón V còn dụng cụ kết hợp xương; Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần V D gồm do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thông kê kèm theo.

Về bồi thường thiệt hại: Ông D yêu cầu bồi thường chi phí điều trị và tiền tổn thất thu nhập tổng cộng 87.610.000 đồng. P đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKSNA-HT ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành đã truy tố bị cáo Phạm T P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm T P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm T P phạm tội “Cố ý gây

thương tích”. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm T P từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gỗ dài 0m95; 01 đoạn cây tầm vông dài 1m82; 01 con dao dài 60cm, cán bằng gỗ quấn băng keo màu đen, lưỡi bằng kim loại, loại một lưỡi sắc nhọn; 01 vỏ dao màu đen dài 0m42.

Bị cáo P nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, lo cho mẹ.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, vào ngày 28/03/2018, sau khi đã uống rượu, Phạm T P lấy một cây dao tự chế dài 60cm đập phá bàn ghế trong nhà của mình ở ấp M, xã B, huyện Hòa Thành. Sau đó P cầm dao đến đứng trước cổng nhà bà H nói lớn tiếng đe dọa chém mọi người, rồi P dùng dao chém vào cửa rào và đến chém vào bàn tiệc làm mọi người bỏ chạy. P quay lại cầm dao bằng hai tay chém ông D liên tục nhiều cái, ông D dùng đoạn cây đang cầm vừa đỡ, vừa thụt lùi về sau nên bị trượt xuống mương nước cấp lộ đường. P đứng đối diện cầm dao chém 01 cái trúng các ngón bàn tay trái và 01 cái trúng vào cẳng tay phải của ông D.

Tại phiên tòa, bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng mà Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định: bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm vô cớ chém người, gây thương tích cho anh D với tỷ lệ 15%, thể hiện hành vi côn đồ hung hãn. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo P có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo P là hành vi nguy hiểm cho xã hội; không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực, trí lực; biết rõ hành vi gây thương tích cho người khác là hành vi phạm tội, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra. Cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu do có 04 tiền sự.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, ông Trần V D yêu cầu bồi thường số tiền chi phí điều trị, tiền xe, tiền mất thu nhập tổng cộng 87.610.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nên cần ghi nhận.

[5] Về vật chứng thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gỗ dài 0m95; 01 đoạn cây tầm vông dài 1m82; 01 con dao dài 60cm, cán bằng gỗ quấn băng keo màu đen, lưỡi bằng kim loại, loại một lưỡi sắc nhọn; 01 vỏ dao màu đen dài 0m42.

[6] Về án phí: Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.358.000 đồng án phí DSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm T P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm T P 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/01/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gỗ dài 0m95; 01 đoạn cây tầm vông dài 1m82; 01 con dao dài 60cm, cán bằng gỗ quấn băng keo màu đen, lưỡi bằng kim loại, loại một lưỡi sắc nhọn; 01 vỏ dao màu đen dài 0m42.

3. Về bồi thường thiệt hại: buộc bị cáo P có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trần V D số tiền 87.160.000 đồng.

Kể từ ngày ông D có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo P không trả số tiền nêu

trên thì hàng tháng các bị cáo còn phải trả số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm T P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.358.000 đồng án phí DSST.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục THADS huyện Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án (L).

(đã ký)

Nguyễn Hảo Phát